

## Khoa Cơ khí

### Bộ môn Chế tạo máy

Đáp án cho đề thi cuối Học kỳ 1 – Năm học 2010 - 2011

Môn học: Đảm bảo chất lượng

Câu 1 (3 điểm): Trình bày nội dung, các lợi ích chính và các hoạt động cần thực hiện để đảm bảo nguyên tắc 8 (Mối quan hệ chặt chẽ với nhà cung ứng) của quản lý chất lượng.

Đáp án:

**Nguyên tắc 8: Mối quan hệ chặt chẽ với người cung ứng**

*Nội dung: (1 điểm)*

Doanh nghiệp và nhà cung ứng có quan hệ mật thiết lẫn nhau và mối quan hệ cùng có lợi sẽ nâng cao năng lực của cả hai bên để cùng tạo ra giá trị.

*Các lợi ích chính: (1 điểm)*

- Khả năng tạo ra giá trị cho cả hai phía được nâng lên.
- Có khả năng linh hoạt và tốc độ phản ứng nhanh đối với những thay đổi của thị trường hoặc nhu cầu và mong đợi của khách hàng.
- Chi phí và các nguồn lực được nhìn dưới con mắt lạc quan hơn.

*Các hoạt động cần thực hiện: (1 điểm)*

- Chia sẻ được kiến thức chuyên môn và nguồn lực với các đối tác
- Xác định và chọn lựa các nhà cung cấp chính
- Trao đổi thông tin rõ ràng và cởi mở
- Chia sẻ thông tin và các kế hoạch trong tương lai
- Thiết lập các hoạt động cải tiến và phát triển chung
- Động viên, khuyến khích, thừa nhận các cải tiến và thành tựu của nhà cung cấp.

Câu 2 (4 điểm): 5S:

a. Ý nghĩa của mỗi chữ S?

Đáp án:

Tiếng Nhật	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Ý nghĩa
Sieri	Sort	Sàng lọc	Chọn và loại bỏ những vật dụng không cần thiết cũng như những số lượng không cần thiết ra khỏi nơi làm việc.

<b>Seiton</b>	<b>Systematize</b>	<b>Sắp xếp</b>	<b>Sắp xếp những vật cần thiết vào đúng vị trí.</b>
<b>Seiso</b>	<b>Sweep</b>	<b>Sạch sẽ</b>	<b>Làm sạch và kiểm tra toàn bộ nơi làm việc hằng ngày.</b>
<b>Seiketsu</b>	<b>Sanitize</b>	<b>Săn sóc</b>	<b>Ngăn ngừa không để trở lại tình trạng dơ bẩn và bừa bãi. Duy trì nơi làm việc sạch sẽ và ngăn nắp.</b>
<b>Shitsuke</b>	<b>Self-discipline</b>	<b>Sẵn sàng</b>	<b>Tất cả các thành viên trong công ty đều sẵn sàng thực hành 4S trên một cách tự giác.</b>

b. Vì sao mọi người muốn ứng dụng 5S?

Đáp án:

Mọi người muốn ứng dụng 5S để:

- 1- Chỗ làm việc sạch sẽ và được tổ chức tốt.**
- 2- Kết quả ai cũng thấy, dù người trong hay ngoài công ty.**
- 3- Kết quả trực quan tạo ra nhiều ý tưởng mới.**
- 4- Mọi người tự nhiên tôn trọng kỷ luật hơn.**
- 5- Làm việc ở phân xưởng trở nên an toàn và dễ dàng hơn.**
- 6- Mọi người hãnh diện về chỗ làm việc sạch sẽ, gọn gàng.**
- 7- Hình ảnh tốt của công ty tạo thêm công việc kinh doanh.**

c. Các lãng phí mà 5S có thể giúp loại trừ?

Đáp án:

**5S giúp loại trừ các loại lãng phí sau đây:**

- Lãng phí do sản xuất dư thừa**
- Lãng phí do phế phẩm**
- Lãng phí do thời gian chờ đợi**
- Lãng phí do tồn kho**
- Lãng phí do vận chuyển**
- Lãng phí do quá trình**
- Lãng phí do thao tác.**

d. Nội dung và trình tự thực hiện S1 (Sàng lọc).

Đáp án:

## **Sàng lọc**

### **1- Nội dung**

**Sàng lọc phân loại những vật không cần thiết và những vật cần thiết, loại bỏ những vật không cần thiết và xác định đúng số lượng đối với những thứ cần thiết.**

### **2- Trình tự thực hiện sàng lọc**

**Để thực hiện sàng lọc, cần tiến hành theo các bước sau:**

**Bước 1: Cùng đồng nghiệp quan sát nơi làm việc. Phát hiện và xác định những vật không cần dùng cho công việc của mình, rồi bỏ đi. Không bao giờ cất giữ những vật không cần dùng đến.**

**Bước 2: Nếu bạn và đồng nghiệp không thể xác định những vật gì đó cần hoặc không cần dùng đến, thì ghi lại ký hiệu “loại bỏ” kèm theo ngày tháng ngay trên nó và để riêng một bên.**

**Bước 3: Sau một thời gian khoảng 3 tháng, kiểm tra lại xem có ai cần dùng đến vật đó hay không. Nếu không có ai cần dùng trong 3 tháng, thì nghĩa là vật đó không cần thiết cho công việc nữa.**

**Khi thực hành sàng lọc không được quên kiểm tra trong ngăn kéo, trong tủ, tủ nhiều ngăn.**

Câu 3 (3 điểm): Trình bày sự khác nhau giữa Kaizen và đổi mới.

Đáp án:

### **Sự khác nhau giữa Kaizen và đổi mới**

	<b>KAIZEN</b>	<b>ĐỔI MỚI</b>
1- Hiệu quả	Dài hạn, có tính chất lâu dài và không tác dụng đột ngột	Ngắn hạn, nhưng tác dụng đột ngột
2- Tốc độ	Những bước đi nhỏ	Những bước đi lớn
3- Khung thời gian	Liên tục và tăng dần lên	Gián đoạn và không tăng dần
4- Thay đổi	Từ từ và liên tục	Thình lình và hay thay đổi
5- Liên quan	Mọi người	Chọn lựa vài người xuất sắc
6- Cách tiến hành	Tập thể, nỗ lực tập thể,	Chủ nghĩa cá nhân, ý

7- Cách thức	có hệ thống Duy trì và cải tiến	kiến và nỗ lực cá nhân Phá bỏ và xây dựng lại.
8- Tính chất	Kỹ thuật thường và hiện đại	Đột phá kỹ thuật mới, sáng kiến và lý thuyết mới
9- Các đòi hỏi thực tế	Đầu tư ít nhưng cần nỗ lực lớn để duy trì	Cần đầu tư lớn nhưng ít nỗ lực để duy trì
10- Hướng nỗ lực	Vào con người	Vào công nghệ
11- Tiêu chuẩn đánh giá	Quá trình và cố gắng để có kết quả tốt hơn	Kết quả nhắm vào lợi nhuận
12- Lợi thế	Có thể đạt kết quả tốt với nền kinh tế phát triển chậm	Thích hợp với nền công nghiệp phát triển nhanh

Giáo viên ra đề thi

Phạm Ngọc Tuấn